

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 375 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành phần mềm và Quy chế quản lý, vận hành, khai thác
sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị công nghệ thông tin
ngành Bảo hiểm xã hội**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3582/QĐ-BHXH ngày 26/12/2006 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định về quản lý hoạt động công nghệ thông tin trong hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-BHXH ngày 12/11/2018 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị trong hệ thống Bảo hiểm xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành phần mềm Quản lý thiết bị công nghệ thông tin ngành Bảo hiểm xã hội phiên bản 1.0.

Điều 2. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị công nghệ thông tin ngành Bảo hiểm xã hội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, CNTT (03b).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Lương Sơn

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị công nghệ thông tin ngành Bảo hiểm xã hội

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 375/QĐ-BHXH ngày 10 tháng 03 năm 2020
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam*)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị công nghệ thông tin ngành Bảo hiểm xã hội (sau đây gọi tắt là phần mềm Quản lý thiết bị)

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc hệ thống ngành Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Phần mềm Quản lý thiết bị là phần mềm được cài đặt, lưu trữ tập trung tại Trung tâm dữ liệu ngành BHXH để thực hiện quản lý sử dụng thiết bị CNTT theo tiêu chuẩn, định mức; quản lý quá trình sửa chữa, bảo hành, bảo trì, nâng cấp thiết bị; quản lý điều chuyển thiết bị CNTT; quản lý thanh lý, hủy thiết bị CNTT; quản lý lập kế hoạch mua sắm thiết bị CNTT...

Thiết bị CNTT là các thiết bị bao gồm máy tính (máy chủ, máy trạm), thiết bị kết nối mạng, thiết bị đảm bảo an toàn thông tin, máy in, máy quét, các thiết bị ngoại vi khác đấu nối trực tiếp vào máy tính qua giao diện kết nối mạng, USB và phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng, phần mềm tiện ích, phần mềm công cụ được cài đặt trên máy tính.

Điều 4. Sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị

- Địa chỉ truy cập vào phần mềm Quản lý thiết bị là: <https://qltb.bhxh.gov.vn>
- Máy tính của người dùng phải được kết nối với mạng nội bộ của cơ quan BHXH các cấp hoặc kết nối với hạ tầng truyền thông thống nhất của ngành BHXH.

3. Thông tin nhập vào phần mềm Quản lý thiết bị phải sử dụng phông chữ Unicode TCVN 6909. Các văn bản dùng hệ phông chữ khác với Unicode, phải được chuyển đổi (convert) sang định dạng phông Unicode TCVN 6909 trước khi tải vào phần mềm Quản lý thiết bị.

4. Danh mục quản lý trên phần mềm Quản lý thiết bị được sử dụng thống nhất với bộ mã định danh dùng chung của ngành BHXH gồm danh mục cơ quan BHXH cấp tỉnh, cơ quan BHXH cấp huyện, phòng ban...

Điều 5. Tài khoản sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị

1. Các loại tài khoản

a) Tài khoản quản trị, hỗ trợ

Là tài khoản cấp cho cán bộ kỹ thuật của Trung tâm CNTT thực hiện nhiệm vụ quản trị hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ người sử dụng.

Trung tâm CNTT quản lý tài khoản quản trị Cấp 1. Tài khoản quản trị Cấp 1 được quyền quản lý (thêm, sửa, xóa tài khoản, xem dữ liệu) các tài khoản nghiệp vụ, tài khoản tra cứu cấp cho người sử dụng của khối cơ quan BHXH.

BHXH tỉnh, thành phố và các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam quản lý tài khoản quản trị Cấp 2. Tài khoản quản trị Cấp 2 được quyền quản lý (thêm, sửa, xóa tài khoản, xem dữ liệu) các tài khoản nghiệp vụ, tài khoản tra cứu cấp cho người sử dụng của đơn vị.

b) Tài khoản nghiệp vụ

- Là tài khoản cấp cho các cán bộ kỹ thuật theo dõi, tổng hợp thiết bị công nghệ thông tin của đơn vị và được giao trách nhiệm vụ cập nhật dữ liệu vào phần mềm Quản lý thiết bị.

- Tài khoản nghiệp vụ có quyền cập nhật, sửa đổi dữ liệu, quản lý, khai thác sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị theo các quy định tại Quy chế này.

c) Tài khoản tra cứu

Là tài khoản cấp cho cán bộ, công chức, người lao động thực hiện nghiệp vụ tra cứu, kiểm tra, lập kế hoạch, dự án khi có nhu cầu.

2. Quy trình cấp tài khoản sử dụng

- Đơn vị có nhu cầu cấp tài khoản nghiệp vụ, tra cứu gửi yêu cầu cấp tài khoản mới tới đơn vị quản lý tài khoản quản trị bằng văn bản hoặc thư điện tử công vụ.

- Đơn vị quản lý tài khoản quản trị thực hiện cấp tài khoản mới cho đơn vị theo quy định của Quy chế này.

3. Đảm bảo an toàn đối với tài khoản

- Khai thác sử dụng đúng mục đích công việc và trong phạm vi trách nhiệm đã được phân công.

- Đặt mật khẩu và định kỳ thay đổi mật khẩu theo quy định của Quy chế an toàn thông tin ngành BHXH.

4. Điều chỉnh, thu hồi, hủy bỏ, khôi phục tài khoản

Trường hợp thay đổi người sử dụng tài khoản nghiệp vụ, tra cứu phải thông báo bằng văn bản cho đơn vị có tài khoản quản trị theo phân cấp quản lý đơn vị để thực hiện điều chỉnh, thu hồi, hủy bỏ, khôi phục các quyền sử dụng của người dùng.

Điều 6. Nguyên tắc phân quyền cập nhật và khai thác dữ liệu trên phần mềm Quản lý thiết bị

Dữ liệu trên phần mềm Quản lý thiết bị được phân cấp theo nguyên tắc: Cấp trên được khai thác dữ liệu của cấp dưới. Các đơn vị ngang cấp không tra cứu được dữ liệu của nhau và của đơn vị cấp trên. Các đơn vị được tra cứu, cập nhật, sửa đổi dữ liệu cho đơn vị mình, không được sửa dữ liệu của đơn vị khác tạo ra.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 7. Cập nhật thông tin thiết bị CNTT mới

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ tiếp nhận thiết bị và ký biên bản bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng, các đơn vị thực hiện cập nhật dữ liệu và đính kèm các tài liệu liên quan (tập tin biên bản nghiệm thu, hợp đồng, bản quyền kèm theo định dạng pdf) vào phần mềm Quản lý thiết bị.

Việc cập nhật thông tin thiết bị CNTT cho người sử dụng phải đảm đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị CNTT trong ngành BHXH. Thông tin về người sử dụng được đồng bộ từ phần mềm Quản lý nhân sự (khi có quyết định của cấp có thẩm quyền về tuyển dụng, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi việc cần kịp thời thực hiện thao tác cập nhật trạng thái trên phần mềm Quản lý nhân sự để bảo đảm việc cập nhật đúng tiêu chuẩn, định mức người dùng cho phần mềm Quản lý thiết bị).

Điều 8. Cập nhật thông tin sửa chữa, bảo hành, bảo trì, nâng cấp thiết bị (sửa chữa thiết bị)

Khi có kết quả đánh giá xác định chất lượng thiết bị CNTT cần phải sửa chữa, cán bộ nghiệp vụ của đơn vị có trách nhiệm tạo lập hồ sơ sửa chữa thiết bị

trên phần mềm Quản lý thiết bị để theo dõi quá trình sửa chữa cho đến khi hoàn thành công việc, đưa thiết bị vào sử dụng trở lại.

Điều 9. Cập nhật thông tin điều chuyển thiết bị CNTT

Khi có quyết định của cấp có thẩm quyền về điều chuyển thiết bị CNTT giữa các đơn vị theo phân cấp quản lý tài sản, chậm nhất sau 03 ngày làm việc cán bộ nghiệp vụ của đơn vị có trách nhiệm thực hiện thao tác cập nhật trạng thái điều chuyển trên phần mềm Quản lý thiết bị.

Điều 10. Cập nhật thông tin thanh lý, hủy thiết bị CNTT

Ngay sau khi có biên bản của hội đồng thanh lý, hủy thiết bị CNTT, cán bộ nghiệp vụ của đơn vị có trách nhiệm tạo lập hồ sơ thanh lý, hủy trên phần mềm Quản lý thiết bị, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi có Quyết định thanh lý, hủy thiết bị CNTT, cán bộ nghiệp vụ cập nhật thông tin trên phần mềm Quản lý thiết bị để kết thúc vòng đời của thiết bị CNTT.

Điều 11. Cập nhật thông tin lập kế hoạch

Trung tâm CNTT cập nhật trên phần mềm Quản lý thiết bị về yêu cầu lập kế hoạch mua sắm thường xuyên hàng năm, theo đợt của ngành BHXH.

BHXH tỉnh, thành phố và các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam thực hiện đăng ký nhu cầu theo yêu cầu kế hoạch của BHXH Việt Nam trên phần mềm Quản lý thiết bị.

Điều 12. Chuẩn hóa, rà soát dữ liệu

Cán bộ nghiệp vụ của các đơn vị có trách nhiệm thực hiện rà soát số liệu thiết bị CNTT của đơn vị mình, phát hiện các trường hợp trùng lặp dư thừa tại đơn vị, tiến hành chuẩn hóa đảm bảo thông tin sử dụng thiết bị CNTT tại đơn vị là chính xác, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức của ngành BHXH.

Trường hợp có sai lệch với thực tế cần có biên bản giải trình trước khi thực hiện hiệu chỉnh trên phần mềm Quản lý thiết bị.

Trường hợp không xử lý được trên phần mềm Quản lý thiết bị cần báo cáo ngay cho đơn vị quản lý tài khoản quản trị Cấp 1 để được hỗ trợ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Các đơn vị trực tiếp khai thác sử dụng, cập nhật thông tin trên phần mềm Quản lý thiết bị

1. Thực hiện cập nhật thông tin thiết bị CNTT mới đưa vào sử dụng; sửa chữa, bảo hành, bảo trì, nâng cấp thiết bị; điều chuyển thiết bị; thanh lý, hủy thiết

bị bảo đảm đầy đủ chính xác, đúng thời gian quy định lên phần mềm Quản lý thiết bị. Thường xuyên đối chiếu thông tin trên phần mềm Quản lý thiết bị để bảo đảm thống nhất với hiện trạng thực tế của đơn vị; khai thác thông tin, báo cáo theo phân quyền trên hệ thống.

2. Cập nhật kịp thời thông tin cán bộ (điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi việc) trên phần mềm Quản lý nhân sự để đồng bộ dữ liệu sang phần mềm Quản lý thiết bị nhằm đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức.

3. Chịu trách nhiệm bảo mật thông tin với tài khoản đã cấp để truy cập phần mềm Quản lý thiết bị.

4. Thông báo sự cố, vấn đề cần hỗ trợ trong quá trình sử dụng phần mềm Quản lý thiết bị lên đơn vị cấp trên trực tiếp (đối với BHXH cấp huyện) hoặc Trung tâm CNTT (đối với BHXH cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam) để được hỗ trợ.

5. Thông báo bằng văn bản lên đơn vị cấp trên trực tiếp (đối với BHXH cấp huyện) hoặc Trung tâm CNTT (đối với BHXH cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam) những trường hợp điều chỉnh tài khoản và quyền truy nhập phần mềm Quản lý thiết bị.

6. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc quản lý các tài khoản, các thông tin, số liệu, dữ liệu trên phần mềm Quản lý thiết bị theo phân cấp quản lý.

7. Văn phòng BHXH Việt Nam có trách nhiệm cập nhật, quản lý thông tin thiết bị CNTT của các Vụ, Ban; phối hợp với các Vụ, Ban rà soát, lập kế hoạch mua sắm trên phần mềm Quản lý thiết bị.

8. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/01) các đơn vị lập thống kê, báo cáo về tình hình quản lý thiết bị CNTT theo chức năng và biểu mẫu đã được thiết lập trên phần mềm Quản lý thiết bị, thực hiện khóa số liệu, tổng hợp báo cáo, ký số và gửi về Trung tâm CNTT qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

Điều 14. Trung tâm Công nghệ thông tin

1. Tiếp nhận các yêu cầu của các đơn vị, thực hiện hỗ trợ người sử dụng quản lý, khai thác các chức năng của phần mềm Quản lý thiết bị.

2. Quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo phần mềm Quản lý thiết bị vận hành thông suốt.

3. Quản lý các danh mục dùng chung cho toàn Ngành trên phần mềm Quản lý thiết bị, khai thác thông tin, báo cáo theo phân quyền trên hệ thống.

4. Đôn đốc các đơn vị thực hiện cập nhật thông tin lên phần mềm Quản lý

thiết bị, đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác.

5. Xử lý các vướng mắc liên quan đến vấn đề kỹ thuật của phần mềm Quản lý thiết bị.

6. Theo dõi, quản lý, kiểm tra các thông tin, dữ liệu trên phần mềm Quản lý thiết bị trong phạm vi toàn Ngành, đánh giá tình hình thực hiện để kịp thời báo cáo Tổng Giám đốc xử lý các hành vi vi phạm và thực hiện đánh giá thi đua lĩnh vực ứng dụng CNTT của các đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về BHXH Việt Nam (qua Trung tâm CNTT) để phối hợp xử lý./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Lương Sơn